

NHẠC SĨ HOÀNG VIỆT VÀ TUYỆT PHẨM TÌNH CA

Ths. Trần Duy Vinh

DHSP Thái Nguyên



Người Việt Nam mỗi lần nghe bài hát “ Tình ca” vang lên không ai có thể không nhắc đến nhạc sĩ Hoàng Việt . Một nhạc sĩ tiêu biểu cho lòng yêu nước nồng nàn, yêu quê hương tha thiết : Ông đã từng tâm niệm “ Cho đến chết mới hết sáng tác cho đời “. Có thể nói tất cả các sáng tác của nhạc sĩ Hoàng Việt đều là những giai điệu quê hương trong sáng và vang vọng mãi tới tận hôm nay. Đặc biệt sau thời gian tu nghiệp tại Bugaria với giao hưởng số 1 “ Quê hương” ông đã là một trong những nhạc sĩ đầu tiên đặt nền móng cho âm nhạc giao hưởng Việt Nam. Hoạt động sáng tác của nhạc sĩ Hoàng Việt là một trong những hiện tượng xuất sắc của nền âm nhạc Cách mạng Việt Nam ở thế kỉ XX.

Là một nhạc sĩ sinh ra và lớn lên ở

Nam Bộ trong một gia đình nghèo quê ở An Hữu, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang với tên của bố mẹ đặt cho là Lê Trí Trực chào đời ngày 8/8/1928.

Từ nhỏ ông đã say mê âm nhạc nhưng do hoàn cảnh không cho phép nên ông đến với âm nhạc bằng con đường tự học. Năm 16 tuổi ông đã bắt đầu sáng tác ca khúc. Những ca khúc này phần nào đã nói lên được những tình cảm của ông cũng như của tầng lớp thanh niên sống dưới ách thống trị của thực dân Pháp , nổi bật như “ Biệt động thành”, “ Tiếng còi trong sương đêm”. Sau Cách mạng tháng 8 thực dân Pháp quay lại xâm lược Nam Bộ, hưởng ứng lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến. Nhạc sĩ Hoàng Việt đã cùng bao thanh niên cầm súng trong hàng ngũ quân đội qua nhiều chiến trường ở Nam Bộ và những ca khúc lại được ra đời từ thực tế cuộc sống chiến đấu, được mọi người đón nhận như : “ Lá xanh” (1950), “ Tin tưởng “ (1951), “ Lên ngàn” (1952), “ Nhạc rừng” (1953)

...
Sau hiệp định Giơnevơ 1954, nhạc sĩ Hoàng Việt tập kết ra Bắc và năm 1956 ông đã trúng tuyển vào khoa sáng tác đầu tiên khi trường Âm nhạc Việt Nam thành lập. Năm 1958 ông được cử đi học sáng tác tại nhạc viện Quốc Gia Xôphía – Bugaria. Sau khi tốt nghiệp Đại học về nước ông xin trở lại chiến trường miền Nam trực tiếp tham gia vào cuộc chiến đấu sinh tử của dân tộc và ông đã anh dũng hi sinh ngày 31/12/1967 trong một trận oanh tạc của giặc Mỹ, mang theo những ấp ủ sáng



tạo còn dang dở ở độ tuổi 39. Hoàng Việt - Nhạc sĩ - Chiến sĩ tiêu biểu cho lòng yêu nước thiết tha đã để lại cho đời những tác phẩm đẹp đẽ hùng ca mang dấu ấn của thời đại.

Ra đời năm 1957, bài hát “Tình ca” của nhạc sĩ Hoàng Việt là tiếng nói thiết tha của nhạc sĩ gửi về những người thân yêu ở miền Nam quê hương anh. Trong hoàn cảnh đất nước bị chia cắt, biết bao cặp vợ chồng phải chia ly, biết bao người thân yêu phải cách trở. Nhạc sĩ Hoàng Việt đã biến những yêu thương, đau khổ, căm thù thành tiếng hát. Tiếng hát thương nhớ, vẫn vương nhưng lạc quan yêu đời. Tiếng hát tha thiết chờ mong trông đợi nhưng bền vững niềm tin. Tiếng hát bốc lửa nhưng rạng ngời hi vọng... Đây không phải là âm điệu buồn nản của tình ca thời kì lãng mạng trước Cách mạng tháng 8, không phải là âm điệu vàng vọt, bệnh hoạn của dòng nhạc Sài Gòn dưới thời Mĩ Ngụy. “Tình ca” thực sự là một bài hát chan chứa tình yêu thương

nhưng lại dào dạt sức mạnh chiến đấu, một ngôn ngữ mới của âm thanh chữ tình đầy tính lãng mạng Cách mạng. Hơn 60 năm qua, bản “Tình ca” vẫn là một tác phẩm hay nhất của Âm nhạc mới Việt Nam viết về tình yêu đôi lứa tha thiết nhất, kịch tính nhất, luôn để lại trong lòng người nghe những tình cảm lạc quan, mạnh mẽ, chan chứa hi vọng. Sự phát triển Âm nhạc trong tác phẩm thể hiện bút pháp giả dận của tác giả trong sáng tác ca khúc.

Bài hát viết ở hình thức 2 đoạn đơn (a, b) Ta hãy bắt đầu từ cách xây dựng chủ đề Âm nhạc và sự phát triển giai điệu trong “Tình ca”. Đoạn 1 chủ đề của bài hát được xây dựng bằng nét nhạc gồm 4 nhịp vuông vẫn với những móc đơn và chùm 3 liên tiếp trong 2 nhịp đầu. Đến nhịp thứ 3, tiết tấu hơi ghìm lại bằng những nốt đen chấm đôi ta có cảm giác tiếng hát được bật ra từ một trái tim đang bị dồn nén. Bằng một nét nhạc tiến hành gần như liền bậc mà sử dụng chủ yếu là các nốt thuộc hợp âm rải

của giọng g – moll, kết hợp với lời ca ta có cảm giác như là hơi thở của tác giả, một hơi thở có chút dần vật riêng tư nhưng rất kín đáo sâu sắc khi viết lên những giai điệu gửi về người vợ thân yêu ở nơi xa. Tác giả đã khéo léo sử dụng tiết tấu chùm 3 tạo cho giai điệu vừa có nét mềm mại lại vừa tạo nên tính kịch cho tác phẩm. Chất liệu chủ đề xuất hiện trong 4 nhịp đầu tiên của tác phẩm lại được tác giả tiếp tục khai thác bằng các thủ pháp mô tiến, mô phỏng, ở 4 nhịp tiếp theo 4 nhịp tiếp theo được nâng lên âm vực cao hơn, vang hơn và sang hơn. Với cường độ căng dần (Crescendo) kết hợp với lời ca làm cho người nghe tưởng như những âm thanh bị dồn nén ban đầu đang được vút lên bay bổng và đang “át tiếng gió mưa thét gào cuộn dâng phong ba”. Bốn nhịp tiếp theo của đoạn a chủ đề âm nhạc vẫn tiếp tục được phát triển nhưng âm hình tiết tấu đã có sự đổi chỗ cho nhau. Tác giả đã sử dụng chùm 3 đứng trước 2 nốt móc đơn tiếp theo. Phải chăng cách tổ chức giai điệu này làm cho bài hát sôi động hơn về tình cảm, người nghe có cảm giác như lời tâm tình lúc đều đều lúc thiết tha say đắm. Với một lời ca rất khúc triết tác giả đã dùng hình ảnh thật trong sáng, mạnh mẽ, sự so sánh đầy cảm xúc chan chứa yêu thương.

“Em ơi nghe chẳng lời trái tim vọng ra. Rung trong không gian mặt biển sôi âm vang”. Tám nhịp còn lại của đoạn a tác giả vẫn tiếp tục sử dụng các nốt móc đơn đi liền bậc nhưng thỉnh thoảng lại xuất hiện những bước nhảy (quãng 6, quãng 7). Mặc dù những quãng nhảy khá xa nhưng kết hợp với lời ca thì vẫn rất hợp lý và dễ tiến đến những nhịp kết thúc của đoạn a giai điệu xuất hiện những âm luyện láy, kết hợp với một đảo phách ở nhịp 18 là làm cho tình cảm như ngưng đọng, day dứt,

xao xuyên “Tiếng ca đời đời chung thủy thiết tha – Nói nhau nghìn lời qua đôi mắt xanh”.

Đoạn b của bài hát bắt đầu từ nhịp 21 và kết thúc ở nhịp 40. Khác với bản nhạc có cấu trúc 2 đoạn thường gặp, khi sang đoạn b thường xuất hiện nhân tố mới ở giai điệu, tiết tấu hoặc kết hợp các yếu tố lại để tạo nên tính tương phản giữa đoạn a và đoạn b. Trong bài “Tình ca”, bốn nhịp đầu tiên của đoạn b lại chính là nét nhạc chủ đề đã xuất hiện trong đoạn a. Ở đoạn b tác giả chỉ thay đôi một số nốt (nốt Son được thay thế bằng nốt Si giáng) có thể xem đây là nốt cấu trúc 2 đoạn nhưng được xây dựng bằng một chủ đề âm nhạc. “Em có nghe tiếng ca chứa đựng hận thù sâu xa đã biến tình đôi ta thành những cánh sao toả sáng. Vượt băng băng qua đêm tối tìm hương hoa”. Với thủ pháp phát triển âm nhạc rất hợp lý, tác giả không lặp lại cách xử lý như đoạn a mà ở đoạn b sau khi cho nghe lại nét nhạc chủ đề đó, âm nhạc lập tức xuất hiện giai điệu mới. Nét nhạc dâng cao dần dần như những đợt sóng nối đuôi nhau để đẩy tới cao trào mà đỉnh điểm của nó là nốt Fa(2). Việc dẫn dắt đi lên giai điệu cao trào như thế hoàn toàn phù hợp với logic âm nhạc



và sự phát triển của cảm xúc, đáp ứng được đòi hỏi cần thiết của người nghe hát cũng như gây sự hưng phấn say xưa cho người biểu diễn. Hai yếu tố âm nhạc và lời ca đã hoà quyện với nhau, hỗ trợ lẫn nhau tạo nên một hình ảnh sinh động và đầy chất trữ tình. Tác giả đã dùng hình ảnh những cánh sao toả sáng trong đêm tối để nói lên tình cảm của đôi lứa đang chia xa. Lời ca chứa đựng hận thù nhưng vẫn ngan ngát hương thơm trong đêm tối để tìm về với nhau. Quả thật đây là những hình ảnh cao đẹp sang trọng, trữ tình, đầy tinh thần lạc quan Cách mạng, đầy hơi thở của cuộc kháng chiến. Nhạc sĩ Hoàng Việt đã dùng những động từ liên tục gối nhau tạo nên một sức mạnh phi thường giúp con người vượt qua mưa bom bão đạn giành chiến thắng. Sau cơn “bão lòng” đó âm nhạc lại trở lại hiền hoà, dường như phút xúc động cực mạnh đã qua người ta bình tĩnh trở lại để nghĩ về ngày mai, để hi vọng, để tin tưởng. Đường nét giai điệu sau cao trào được tiến hành bình ổn trở lại. Âm hình, tiết tấu, gần giống với những gì đã từng xuất hiện ở đoạn a làm cho tính thống nhất trong toàn bộ tác phẩm được củng cố. Toàn bộ bài hát với phần lời ca thật sự được chất lọc, tác giả dung ngôn từ mang tính gợi cảm và có sức thuyết phục cao. Chủ thể cảm xúc ở đây là tiếng nói của người con trai gửi tới khách thể là người con gái. Chúng ta không thể tìm thấy trong đó những lời lẽ xảo mồn về cuộc tình tự của những đôi trai gái với “Tình yêu muôn thâu”. Tác giả đã khéo léo lồng cái “tôi” vào trong cái “ta” và cái “ta” đó lại mang đầy màu sắc của cái “tôi”. Người nghe cũng như người hát tưởng như đang nói về mình nhưng đó lại là tiếng nói chung cho nhiều người trong một tâm trạng, một hoàn cảnh và chung một dòng suy nghĩ. Đó là nét đặc trưng về

tính khái quát của tác phẩm. Bài hát “Tình ca” của Hoàng Việt xứng đáng là một bản tình ca của những tâm hồn đầy nhiệt tình Cách mạng, chứa chan tình cảm rất lãng mạn đắm say nhưng cũng rất tinh tảo lạc quan rất đỗi yêu thương nồng cháy, rất rục rừ đấu tranh.

Ca khúc của nhạc sĩ Hoàng Việt bằng lời ca trong sáng giản dị như tiếng nói, sự suy nghĩ của người dân, người chiến sĩ Cách mạng đã để lại sự rung động sâu sắc trong trái tim của mỗi con người. Hoàng Việt xứng đáng là một đại diện tiêu biểu cho lớp nhạc sĩ trẻ sinh ra và trưởng thành từ cuộc kháng chiến chống Pháp, xứng đáng là một trong những nhạc sĩ tiêu biểu cho lòng yêu nước thiết tha bằng cả trái tim, hành động vào tác phẩm của mình. Chúng ta vô cùng thương tiếc người nhạc sĩ, chiến sĩ đã anh dũng hi sinh cho sự nghiệp giải phóng dân tộc. Lịch sử đã ghi nhận người chiến sĩ nghệ thuật kiên cường đã ngã xuống hiến dâng cuộc đời và sự nghiệp của mình, đã gửi cả trái tim mình, tâm hồn mình cho tổ quốc yêu thương. Nhạc sĩ Hoàng Việt luôn luôn sống mãi trong lòng mỗi người dân Việt Nam như lời tựa bài viết của Nguyễn Quang Sáng: “Tên anh như chiếc lá vẫn còn xanh”

